TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN SƠN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 16/2019/QĐST-HNGĐ	*Yên Sơn, ngày 18 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 332/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2018, giữa:

Anh **Triệu Phương M,** sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Tr, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

Chị **Ma Thị Nh,** sinh năm 1996;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Tr, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83, 107,110,116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Triệu Phương M và chị Ma Thị Nh

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể Nh sau:

- Về con chung: Giao con chung là Triệu Gia Tài, sinh ngày 24/02/2013 cho chị Ma Thị Nh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Triệu Phương M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000đ(*Một triệu năm trăm nghìn đồng)*/tháng, kể từ tháng 01năm 2019, cho đến khi cháu Triệu Gia Tài trưởng thành, phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ theo tháng.

Anh Triệu Phương M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thoả thuận của các bên Nhng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

-Về tài sản chung: Anh Triệu Phương M và chị Ma Thị Nh tự thoả thuận

-Về vay nợ: Anh Triệu Phương M và chị Ma Thị Nh không vay nợ ai.

-Về án phí dân sự sơ thẩm ly hôn: Anh Triệu Phương M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* và án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng là 150.000đ(*Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.Nhng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số N^{o} 0001359 ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; Anh M đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự";

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn;
- UBND xã Trung Yên, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (nơi ĐKKH)
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

Nguyễn Thị Thu Hà